

MÔN: TOÁN 7

A. Đại số:

I. Lý thuyết:

1. Định nghĩa số hữu tỉ.
2. Nêu quy tắc chuyển vế.
3. Viết công thức nhân hai lũy thừa cùng cơ số.
4. Định nghĩa giá trị tuyệt đối của số hữu tỉ.
5. Viết công thức lũy thừa của một tích, lũy thừa của một thương.
6. Định nghĩa tỷ lệ thức.
7. Nêu tính chất của dãy tỉ số bằng nhau.
8. Nêu tính chất của dãy tỉ số bằng nhau.
9. Thế nào là căn bậc 2 của một số a không âm?
10. Nêu quy tắc làm tròn số.
11. Khi nào 2 đại lượng x và y tỉ lệ thuận với nhau?
12. Khi nào 2 đại lượng x và y tỉ lệ nghịch với nhau?
13. Đồ thị của một hàm số $y = f(x)$ là gì?
14. Đồ thị của một hàm số $y = ax$ ($a \neq 0$) là gì?

II. Bài tập:

Bài tập $3/4$; $8, 9, 10/10$; $11, 13/12$; $16/13$; $17, 18, 21/15$; $22, 25/16$;
 $27, 30, 31/19$; $36, 37, 38/22$; $40, 42/23$; $46, 47, 48/26$; $51/28$; $54, 55, 56, 57/30$;
 $60, 61, 62/31$; $73/36$; $81/38$; $82, 83, 84/41$; $88, 89, 93, 95/45$.

Bài tập ôn tập chương I.

Bài tập $1/53$; $24/54$; $8, 9, 10/56$; $12, 13/58$; $21, 23/62$; $33/67$; $34, 35, 36/68$;
 $39, 41, 42, 44/73$.

Bài tập ôn tập chương II.

* Bài tập tham khảo:

1. So sánh 2600 và 3400
2. Tìm x và y biết: $(x - 0,2)10 + (y + 3,1)20 = 0$
3. Thực hiện phép tính (bằng cách hợp lý nếu có thể)

a.



b.



c.



d.



e.



f. $2 - 1,8 : (-0,75)$

g. $-3,75$

$(-7,2) + 2,8 \cdot 3,75$

h.



i.



j.



k.



4. Tìm x biết:

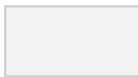
a.



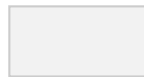
b.



c.



d.



e.



f.



5. a. Chia số 176 thành 3 phần tỷ lệ với số 3, 4, 9.

b. 3 thanh kim loại nặng bằng nhau và có khối lượng riêng lần lượt là 3, 4, 6(g/m³). Hỏi thể tích của mỗi thanh kim loại là bao nhiêu, biết rằng tổng thể tích của chúng bằng 1200m³.

6. Cho biết 4 người làm cỏ 1 cánh đồng hết 7 giờ. Hỏi 14 người làm cỏ cánh đồng đó hết bao nhiêu thời gian? (Biết năng suất như nhau).

7. Vẽ đồ thị của các hàm số



; $y = 3x$; $y = -x$

8. a. Biểu diễn các điểm sau trên mặt phẳng tọa độ:

A(2, 1)

B(-1,2)

C(-2/5,-5)

D(3,2/3)

b. Cho hàm số



. Hỏi điểm nào thuộc đồ thị hàm số.

B. Hình học:

I. Lý thuyết:

- Trả lời các câu hỏi ôn tập chương I (trang 102, 103 SGK), các câu hỏi ôn tập chương II (1, 2, 3/139 SGK)

- Các câu hỏi trắc nghiệm (xem lại các câu hỏi trắc nghiệm trang 82, 86, 89, 91, 94, 97, 101 SGK)

II. Bài tập:

Bài 1: Chọn câu có nội dung đúng:

a. Hai góc chung đỉnh là hai góc đối đỉnh.

- b. Hai góc có số đo bằng nhau là 2 góc đối đỉnh.
 - c. Hai góc đối đỉnh có số đo bằng nhau.
 - d. Hai góc có số đo bằng nhau và có chung đỉnh là hai góc đối đỉnh.
- Bài 2:** Làm thế nào để nhận biết $a//b$? Trong số những câu trả lời sau đây, câu nào sai, câu nào đúng.

- a. Nếu a và b cắt c mà trong các góc tạo thành 1 cặp góc so le trong bằng nhau thì $a//b$.
- b. Nếu a và b cắt c mà trong các góc tạo thành 1 cặp đồng vị bằng nhau thì $a//b$.
- c. Nếu a và b cắt c mà trong các góc tạo thành 1 cặp góc trong cùng phía bù nhau thì $a//b$.

Bài 3: Cho hình vẽ sau, biết $a//b$ và góc $\hat{A}_1 = 60^\circ$, số đo góc $\hat{B}_2$ là:

- a. 60°
- b. 90°
- c. 180°
- d. 120°

Bài 4: Cho DABC có góc $A = 90^\circ$. Trên cạnh BC lấy điểm E sao cho $BE = BA$. Tia phân giác của góc B cắt AC tại D. So sánh độ dài của DA và DE.

Bài 5: Cho tam giác ABC có $AB = AC$. Lấy điểm D trên cạnh AB, điểm E trên cạnh AC sao cho $AD = AE$.

- a. Chứng minh $BE = CD$.
- b. Gọi O là giao điểm của BE và CE. Chứng minh $DBOD = DCOE$.

Bài 6: Cho góc xOy và tia phân giác Oz. Trên tia Ox lấy điểm A, trên tia Oy lấy điểm B sao cho $OA = OB$. Lấy điểm I trên tia Oz ($OI \neq 0$)

- a. Chứng minh $DOAI = DOBI$.
- b. Đoạn thẳng AB cắt Oz tại H. Chứng minh H là trung điểm của AB.
- c. Chứng minh $AB \perp Oz$.

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP TIN 7

I. Lý thuyết:

- 1) Nêu rõ các thành phần trên trang tính?
- 2) Để chọn các đối tượng trên trang tính ta thực hiện như thế nào?
- 3) Trên trang tính có thể chứa những dữ liệu nào?
- 4) Nêu các bước nhập công thức và dữ liệu vào ô tính?
- 5) Hàm là gì? Nêu các bước nhập hàm?
- 6) Nêu công dụng và cú pháp các hàm Max, Min, Average, Sum (chú ý các biến)
- 7) Để điều chỉnh độ rộng của cột, độ cao của hàng là làm thế nào?
- 8) Nêu các cách chèn thêm hoặc xóa hàng hay cột?
- 9) Để sao chép, di chuyển dữ liệu và công thức ta thực hiện như thế nào?
- 10) Kể tên các trò chơi của phần mềm Typing test.
- 11) Làm các bài tập 3/24, bài tập 1,2,3/31; bài tập 3/44

II. Bài tập:

Làm lại các bài tập trong các bài thực hành 3, 4, 5. Sử dụng hàm với biến là địa chỉ ô tính.

MÔN: VẬT LÝ 7

I. Lý thuyết :

1) **Mắt nhìn thấy một vật khi nào ? Nêu ví dụ về nguồn sáng và vật sáng .**

2) **Phát biểu định luật truyền thẳng ánh sáng . Thế nào là bóng tối và bóng nửa tối .**

Giải thích hiện tượng nhật thực và nguyệt thực .

3) **Nêu ví dụ về hiện tượng phản xạ ánh sáng . Phát biểu định luật phản xạ ánh sáng .**

Vẽ hình minh hoạ định luật trên.

4) **Nêu các đặc điểm chung về ảnh của một vật tạo bởi gương : gương phẳng , gương cầu lồi , gương cầu lõm . Nêu ứng dụng chính của gương cầu lồi .**

5) **Nêu một số nguồn âm là vật dao động và chỉ ra bộ phận nào trong các vật đó dao động và phát ra âm .**

6) **Khi nào vật phát ra âm cao , âm bổng . Khi nào vật phát ra âm to , âm nhỏ ? Nêu ví dụ . Tần số dao động là gì ? Đơn vị đo tần số là gì ?**

7) **Nêu kết luận về âm truyền trong môi trường chất rắn , chất khí , chất lỏng và trong chân không .**

8) Khi nào ta nghe thấy tiếng vang . Thế nào là vật phản xạ âm tốt , vật phản xạ âm kém? Nêu một số ứng dụng của phản xạ âm .

9) Nêu một số ví dụ về ô nhiễm tiếng ồn .

10) Nêu một số biện pháp chống ô nhiễm tiếng ồn .

II . Phần bài tập :

Các bài tập trong sách bài tập vật lý 7 : 2.2/ 6; 2.5/7 ; 2.6 / 7 ; 2.9 /8 ; 4.1 / 12 ; 4.5 ; 4.6; 4.7 ; 4.9 /13 ; 5.2 ; 5.3 ; 5.4 /15 ; 5.7 /16 ; 5.11 /17 7.9 /20 ; 8.3 /21 ; 10. 3/ 23 ;

10.8 /25 ; 11 .4 /26 12 .3 ; 12 .6 ; 12. 8 ; 12.11 ; 13. 2 ; 13. 3 ; 14 .3 ; 14 .9 .

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP MÔN SINH 7 - Học kì I

Năm học: 2012-2013

1: Nêu cách dinh dưỡng của trùng giày và trùng roi? Trùng roi giống và khác thực vật ở những điểm nào?

2: Nêu đặc điểm cấu tạo của trùng sốt rét? Chúng gây hại như thế nào đến sức khỏe con người? Nêu biện pháp phòng tránh?

3: Nêu hình dạng ngoài và di chuyển của thủy tức?

4: Nêu đặc điểm cấu tạo, vòng đời, và biện pháp phòng tránh của sán lá gan, giun đũa?

5: Cấu tạo ngoài giun đất thích nghi với đời sống trong đất như thế nào? Vì sao gọi giun đất là bạn của nhà nông?

6: Đặc điểm cấu tạo của vỏ trai, cơ thể trai?

7: Mô tả cấu tạo ngoài của tôm sông và chức năng của các phần phụ?

8: Nêu đặc điểm cấu tạo ngoài của nhện? Trình bày tập tính chăng lưới, bắt mồi của nhện?

9: Nêu các đặc điểm nhận dạng châu chấu nói riêng, và sâu bọ nói chung?

10: Kể tên một số đại diện:

- Động vật nguyên sinh
- Ruột khoang
- Ngành giun dẹp
- Ngành giun tròn
- Ngành giun đốt
- Ngành thân mềm
- Lớp giáp xác
- Lớp hình nhện
- Lớp sâu bọ

11: Nêu đặc điểm chung và vai trò của: ngành ruột khoang ;thân mềm; ngành chân khớp

- Vai trò của giun đốt, cho VD

MÔN : LỊCH SỬ 7- NĂM HỌC: 2012-2013

I/ Phần trắc nghiệm:

1/ Thời gian hình thành của xã hội phong kiến châu Âu và phương Đông ?

2/ Điều kiện dẫn đến sự hình thành CNTB châu Âu ?

3/ Kể tên các quốc gia của khu vực Đông Nam Á hiện nay ?

4/ Kể tên các triều đại của Trung Quốc thời phong kiến ?

- 5/ Công lao của Ngô Quyền và Đinh Bộ Lĩnh trong buổi đầu độc lập ?
- 6/ Hãy nêu tên và thời gian tồn tại của các triều đại trong lịch sử VN từ thế kỉ X đến thế kỉ XIV ?
- 7/ Nét độc đáo trong cách đánh giặc của Lý Thường Kiệt ?
- 8/ Các câu nói của những vị anh hùng dân tộc : Lý Thường Kiệt, Trần Quốc Tuấn, Trần Thủ Độ, Trần Bình Trọng ?
- 9/ Luật pháp và quân đội thời Lý, Trần ?
- 10/ Giáo dục và văn hóa thời Lý, Trần ?

II/ Phân Tự Luận:

- 1/ Trình bày những thành tựu tiêu biểu về văn hóa của Trung Quốc và Ấn Độ trong thời phong kiến ?
- 2/ Hãy mô tả chính quyền trung ương và địa phương thời Tiền Lê ?
- 3/ Nguyên nhân làm cho kinh tế thời Đinh- Tiền Lê phát triển ?
- 4/ Vẽ sơ đồ bộ máy nhà nước thời Lý, Trần ? So sánh sự giống nhau và khác nhau giữa bộ máy nhà nước thời Trần và thời Lý ?
- 5/ Trình bày diễn biến cuộc kháng chiến chống Tống trên phòng tuyến sông Như Nguyệt năm 1077 ?
- 6/ Nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống quân Tống 1075-1077 ?
- 7/ Nhà Trần được thành lập trong hoàn cảnh nào ?
- 8/ Xã hội thời Trần có những tầng lớp nào ? Có gì khác so với thời Lý ?
- 9/ Hãy nêu những sự kiện cụ thể biểu hiện tinh thần quyết tâm chống giặc của quân và dân ta trong cuộc kháng chiến chống Tống lần thứ I chống quân xâm lược Mông Cổ ?
- 10/ Trình bày diễn biến trận Bạch Đằng tháng 4 năm 1288 ?
- 11/ Nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của ba lần kháng chiến chống xâm lược Mông-Nguyên ?

Câu 1. Em hãy cho biết tình hình gia tăng dân số trên thế giới? Nêu hậu quả của bùng nổ dân số đối với tài nguyên và môi trường? Giải pháp?

Câu 2. Trình bày và giải thích sự phân bố dân cư trên thế giới? Nêu mối quan hệ giữa sự phân bố dân cư với sự hình thành các đô thị?

Câu 3. Nêu vị trí và đặc điểm khí hậu của các môi trường : xích đạo ẩm, nhiệt đới, nhiệt đới gió mùa, đới ôn hòa, hoang mạc và mt vùng núi ?

Câu 4. Nêu các nguyên nhân di dân ở đới nóng ? Em không đồng ý với nguyên nhân di dân di dân nào ? Vì sao?

Câu 5. Trình bày sự phát triển nền công nghiệp của đới ôn hòa ? Sự phát triển nền công nghiệp của đới ôn hòa đã tác động đến môi trường như thế nào? Nêu thái độ của em ?

Câu 6. Trình bày các hoạt động kinh tế của con người môi trường hoang mạc ,môi trường đới lạnh bằng sơ đồ tư duy?

Câu 7. Vì sao diện tích của các hoang mạc trên trên thế giới ngày càng mở rộng ? Nêu biện pháp hạn chế? Theo em trong các biện pháp đó ,biện pháp nào dễ sử dụng nhất ? Vì sao?

Câu 8. Trình bày vị trí địa lý và giới hạn lãnh thổ của Châu Phi ? Vì sao châu phi có khí hậu nóng và kho hạn vào bậc nhất thế giới ?

Câu 9 . Trình bày các môi trường tự nhiên ở Châu phi ? Nhận xét về sự phân bố các môi trường tự nhiên Châu Phi ? Vì sao ?

***THỰC HÀNH :** Phân tích biểu đồ và bảng số liệu trang 34; Phân tích các biểu đồ SGK trang 44; Bài 2 trang 58; Hình 23.2 trang 75; Đọc lược đồ 26.1 trang 83

MÔN GDCD - LỚP 7

Năm học: 2012-2013

Câu 1: Em hiểu thế nào là sống giản dị?

Câu 2: Trung thực là gì? Cho ví dụ?

Câu 3: Theo em cần phải làm gì để rèn luyện tính trung thực,?

Câu 4: Thế nào là tự trọng ? Lòng tự trọng có ý nghĩa như thế nào?

Câu 5: Yêu thương con người là gì ? Cho ví dụ? Vì sao phải yêu thương con người?

Câu 6: Em hiểu thế nào là Tôn sư trọng đạo ? Để tỏ lòng kính trọng và biết ơn thầy, cô giáo em phải làm gì?

Câu 7: Đoàn kết ,tương trợ là gì? Sống đoàn kết tương trợ giúp ích gì cho em?

Câu 8: Thế nào là gia đình văn hóa ? Bản thân em làm gì để góp phần xây dựng gia đình văn hóa?

Câu 9: Giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của gia đình , dòng họ giúp ta điều gì?

Câu 10: Một số câu ca dao, tục ngữ về các đức tính đã học ? Tình huống trong SGK ?

MÔN CÔNG NGHỆ 7

- 1. Nêu vai trò và nhiệm vụ của trồng trọt?**
- 2. Đất trồng là gì? Trình bày thành phần và tính chất của đất trồng?**
- 3. Nêu vai trò và cách sử dụng phân bón trong sản xuất nông nghiệp?**
- 4. Nêu vai trò của giống và phương pháp chọn tạo giống cây trồng?**
- 5. Trình bày khái niệm về sâu, bệnh hại cây trồng và các nguyên tắc, biện pháp phòng trừ?**
- 6. Em hãy nêu các công việc làm đất và tác dụng của từng công việc?**
- 7. Em hãy nêu ưu, nhược điểm của phương pháp gieo trồng bằng hạt và trồng cây con?**
- 8. Thu hoạch bảo quản và chế biến nông sản?**
- 9. Thế nào là luân canh, xen canh, tăng vụ? Nêu tác dụng của việc luân canh, xen canh, tăng vụ?**
- 10.Em hãy nêu vai trò và nhiệm vụ phát triển chăn nuôi ở nước ta?**
- 11. Thế nào là giống vật nuôi? Điều kiện để được công nhận là giống vật nuôi?**

MÔN MĨ THUẬT Lớp 7

(thời gian: 90')

Thực hành

Câu 1: Vẽ trang trí, Tạo họa tiết trang trí..

Câu 2: Vẽ tranh, đề tài Phong Cảnh.

Câu 3: Trang trí, đồ vật có dạng Hình Chữ Nhật.

Câu 4: Vẽ tranh, đề tài Cuộc sống quanh em.

MÔN NGỮ VĂN 7

I. PHẦN VĂN HỌC :

1. Văn bản nhật dụng :

- + **Nắm tên tác giả , hoàn cảnh sáng tác**
- + **Nắm nội dung, ý nghĩa của các văn bản nhật dụng đã học :**
 - **Cổng trường mở ra (Thể loại kí)**
 - **Mẹ tôi (Mang tính truyện dưới dạng một bức thư)**
 - **Cuộc chia tay của những con búp bê (Truyện ngắn)**
- +**Nêu cảm nhận sau khi học văn bản trên**

2. Văn bản trữ tình : (Ca dao - dân ca)

- + **Học thuộc và phân tích các bài ca dao đã học :**
 - **Những câu hát về tình cảm gia đình .**
 - **Những câu hát về tình yêu quê hương , đất nước ,con người .**
 - **Những câu hát than thân .**
 - **Những câu hát châm biếm .**
- +**Nêu ý nghĩa , cảm nhận: Nội dung nghệ thuật sau khi học văn bản trên**

3. Thơ trữ tình trung đại Việt Nam :

- + **Nắm tên tác giả , hoàn cảnh sáng tác ,thể thơ**
- + **Nắm được nội dung ,nghệ thuật ,ý nghĩa các văn bản thơ trữ tình Trung đại Việt Nam**
- +**Nêu cảm nhận sau khi học văn bản trên**
 - **Sông núi nước Nam**
 - **Phò giá về kinh**
 - **Bài ca Côn Sơn**
 - **Buổi chiều đứng ở phủ Thiên trường trông ra .**
 - **Sau phút chia li (Hướng dẫn đọc thêm)**
 - **Bánh trôi nước**
 - **Qua Đèo Ngang**
 - **Bạn đến chơi nhà**

4. Thơ Đường Trung Quốc :

- + **Nắm tên tác giả , hoàn cảnh sáng tác ,thể thơ**
- + **Nắm nội dung nghệ thuật , ý nghĩa các bài thơ Đường đã học và đọc**

thêm .

- Xa ngắm thác núi Lư (Hướng dẫn đọc thêm)
- Đêm đỗ thuyền ở bến Phong Kiều (Hướng dẫn đọc thêm)
- Cảm nghĩ trong đêm thanh tĩnh
- Ngẫu nhiên viết nhân buổi mới về quê .
- Bài ca nhà tranh bị gió thu phá .

5. Thơ trữ tình hiện đại Việt Nam:

- Cảnh khuya ; Rằm tháng giêng
- Tiếng gà trưa

6. Văn xuôi trữ tình : (tùy bút)

- Một thứ quà của lúa non : Cốm .
- Mùa xuân của tôi
- Sài Gòn tôi yêu (Hướng dẫn đọc thêm)

II. PHẦN TIẾNG VIỆT :

1. Từ ghép :

- + Các loại từ ghép ? Cấu tạo của từ ghép ?
- + Nghĩa của từ ghép ?

2. Từ láy :

- + Các loại từ láy ? Cấu tạo của từ láy ?
- + Nghĩa của từ láy

3. Đại từ :

- + Thế nào là đại từ ? Các loại đại từ ?

4. Từ Hán Việt :

- + Cấu tạo của từ Hán Việt ? Các loại từ ghép Hán Việt ?

5. Quan hệ từ :

- + Thế nào là quan hệ từ ? Sử dụng quan hệ từ ?

6. Từ đồng nghĩa :

- + Thế nào là từ đồng nghĩa ? Các loại từ đồng nghĩa ?

7. Từ trái nghĩa :

- + Thế nào là từ trái nghĩa ? Sử dụng từ trái nghĩa ?

8. Từ đồng âm :

- Thế nào là từ đồng âm ? Sử dụng từ đồng âm ?

9. Thành ngữ :

- Thế nào là thành ngữ ? Sử dụng thành ngữ ?

10. Điệp ngữ :

- Thế nào là điệp ngữ ? Các dạng điệp ngữ ?

11. Chơi chữ :

- Thế nào là chơi chữ ? Các lối chơi chữ thường gặp ?
- * Xem lại tất cả các bài tập đã làm trong phần tiếng Việt .

III. PHẦN TẬP LÀM VĂN :

*** Văn biểu cảm :**

- + Thế nào là văn biểu cảm ? Đặc điểm chung của văn biểu cảm ?
- + Các yếu tố tự sự ,miêu tả trong văn biểu cảm ?
- + Cách làm một bài văn biểu cảm .

*** Xem lại các đề bài văn biểu cảm - Tập làm văn ý cho các đề bài văn biểu cảm .**

*** Đề bài tham khảo :**

- 1. Cảm nghĩ về người thân của em .**
- 2. Cảm nghĩ về thầy ,cô giáo - những người lái đò đưa thế hệ trẻ cập bến tương lai .**
- 3. Cảm nghĩ về một bạn học sinh chăm ngoan, vượt khó trong học tập .**
- 4. Phát biểu cảm nghĩ về bài thơ “ Cảnh khuya và Rằm tháng giêng” của Chủ Tịch Hồ Chí Minh .**

“Tiếng gà trưa” của Xuân Quỳnh

5-Cảm nghĩ về anh lính Hải quân đang cnh giữ Biển Đảo quê hương

6- Cảm nghĩ về loài cây em yêu.

7- Cảm nghĩ về quê hương

MÔN: ÂM NHẠC 7

I/Nhạc lý :

- 1. Thế nào là nhịp 4/4? Cho ví dụ? cho biết sơ đồ cách đánh nhịp 4/4?**
- 2. Nhịp lấy đà là gì? Cho ví dụ.**
- 3. Hãy so sánh giữa nhịp 4/4 với nhịp 2/4 và nhịp $\frac{3}{4}$.**
- 4. Cung và nửa cung là gì?**
- 5. Hãy viết cấu tạo cung và nửa cung của 7 bậc âm tự nhiên.**
- 6. Dấu hóa là gì? Kể các loại dấu hóa.**
- 7. Cho biết thế nào là dấu hóa suốt? dấu hóa bất thường?**
- 8. Hãy phân biệt dấu hóa suốt và dấu hóa bất thường có gì khác nhau?**

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KỲ I

MÔN : TIẾNG ANH 7 (Năm học 2012 – 2013)

A. GRAMMAR :

I/ TENSE : Present simple, Present progressive, Future simple

II/ Indefinite quantifier : many, much, a lot of / lots of

III/ Comparatives / superlatives of Adjectives

IV/ Exclamations : What + (a/an) + adj + N !

V/ Prepositions :

- Prepositions of time : at , on , in ,

- Prepositions of position : at, on, in, near, next to , in front of , behind, ...

VI/ Adverbs of frequency : always, usually, often, sometimes, never ...

VII/ Compound Adjectives : It's a 20-minute break

VIII/ Wh- questions : What, Where, Why, Who, When, Which, How, How far, How often, How long , How many, How much ... ?

IX/ Another structures :

- Would you like + V ?
- Why don't we + V ... ?
- Let's + V ...
- What about + V-ing ...?
- S + like / enjoy + V-ing ...

....

B. VOCABULARY : Words and expression from Unit 1 – Unit 8

C. EXERCISES :

I/ Choose the best words or phrases in brackets to complete the following sentences

1. She doesn't have (some / a lot of / many) picture books.
2. I live (at / on / in) 25 Tran Phu Street.
3. Minh will be fifteen (in / at / on) his next birthday.
4. How (far / long / much) is it from the hospital to the bus stop.
5. (When / What / How) does your father go to work ? By car.
6. (What / How / When) a lovely view !
7. Benches are (the most / more / most) comfortable than armchairs.
8. The blue dress is (cheap / cheapest / cheaper) than the red one.
9. Which is the (best / better / the best) apartment ?
10. Hanh is (the clear / the cleverest / clever) student in the class.
11. Her birthday is on the (twelve / twelveth / twelfth) of June .
12. My father is a farmer. He (raise / raises / rises) cattle .
13. My father drinks (little / less / fewer) beer than his friends.
14. Mr Tuan has (many / less / fewer) days off than Mr Nam.
15. Talking is (more / most / the most) common way of relaxing.
16. Red is my (favorite / interesting / beautiful) color.
17. In (Math / History / Physics), we do some experiments.
18. Tim's father repairs machine in a factory. He's a (farmer / painter / mechanic)
19. The summer vacation (long / lasts / is) for almost three months.
20. We have two (20-minute breaks / 20-minute break/ 20-minutes breaks)

II/ Give the correct form of the verbs in the bracket.

1. What your father (do) in the evening ? He usually (

- watch) TV but sometimes he (read) books.
2. I (not like) playing computer games.
 3. We (rehearse) a play at the moment.
 4. What Nam (do) now ? – He (grow) some trees.
 5. You (be) a famous artist one day.
 6. Janet (come) here soon.
 7. We (not have) a test tomorrow.
 8. Children should (go) to bed early
 9. Why don't you (listen) to music ?
 10. There's nothing in the refrigerator. Let's (go) to the market
 11. Mary likes (play) badminton.
 12. My brother enjoys (read) comics
 13. What about (visit) Ha Long Bay ?
 14. I'd like (buy) some magazines.
 15. How often she (study) English class ?

III/ Each of the following sentence has one mistakes. Find and correct it.

1. Nam is more strong than his friends.
2. Mrs Lan eats a few fruit for breakfast.
3. I have less books in English than my sister.
4. What a awful restaurant !
5. You someimes can drink a little coffee.
6. What time do your class start ?
7. The math books are the shelves on the left.
8. How many does it cost to send this letter to China ?
9. Thank you very much for invite me.
10. How long do you play soccer after school ?

IV/ Put the questions for underlined words or phrases .

1. She learns how to use a computer in her computer Science class.
2. They are playing catch in the school yard.
3. My father likes playing tennis.
4. There are over 5,000 employees in the library of Congress.
5. I'd like to buy some stamps
6. My mother works eight hours a day.
7. The stamps for your letter cost 800 VND
8. She works part-time at a local supermarket three mornings a week.
9. It takes me 15 minutes to walk to school.

10. The longest vacation is summer vacation
11. Summer vacation lasts for three months.
12. Nam enjoys playing badminton.
13. Mai likes Geography best.
14. You can find newspapers on the rack near the study area.
15. It's five kilometers from my house to the bus stop.

V/ Put the words in the correct order

1. lives / street / grandparents / he / Le Loi / his / on / with.
2. new / from / one / is / house / his / how / different / Minh's / old
3. because / parents / is / she / Lan / misses / unhappy / her.
4. the / goes / times / week / he / to / library / three / a
5. at / the library / English / of / books / in / the back / are / those.
6. not / American / uniform / do / usually / school / wear / students.
7. 9.50 / at / Monday / English / Mai / class / on / has.
8. take / recess / part / in / we / activities / at / different .
9. dinner / like / come / would / to / house / you / to / for / my ?
10. learn / write / literature / about / essays / in / and / we / books / the.

VI/ Complete the second sentence so that it has the same meaning as the first.

1. When's your birthday ? -> What's
2. The house is very lovely. -> What
3. The blue hat is more expensive than the yellow one.
-> The yellow hat
4. Hoa's father has fewer vacations than Tim's father.
-> Tim's father has
5. Nam is fatter than any students in his class. -> Nam is the
6. We have a tour that lasts six days . -> We have a
7. How much is this dictionary ? -> How much does ?
8. Why don't we go shopping ? -> What about ?
9. I get to work in half an hour. -> It takes
10. Do you enjoy listening to music ? -> Are you interested ?

VII/ Supply the correct word form

1. This is a very (interest) book.
2. His bike is (beautiful) than mine.

3. Lan is the (good) student in my class.
4. This ruler is (long) than that one.
5. Vietnamese students work (few) hours than American students.
6. He has (much) money than his wife.
7. This dress is the (expensive) of three dresses.
8. Summer holiday is (long) than Tet holiday. It's the (long) holiday.

VIII/ Fill in the blanks with right prepositions

1. My house is the bookstore and the school.
2. I will be home all day.
3. There is a market front of my school.
4. Would you like to go the museum ?
5. Ba is good Math.
6. Will you be home dinner tonight ?
7. History and geography books are the rack the middle.

IX/ Complete the following sentences with the words provided

1. How far / it / from / school / to / cinema ?
2. Why / you / want / buy / card ?
3. Could / tell / how / get / supermarket
4. classes / start / seven / finish / fifteen / eleven
5. How / hours / day / you / do / homework ?
6. Would / like / come / my / birthday ?
7. There /not / any / movies / shown / at / moment
8. We / play / badminton / recess
9. There / everything / in / kitchen
10. Hoa / live / thirty-five / Tran Hung Dao

D. READING :

Passages about personal information, schools, houses, students' work, subjects, after school activities from Unit 1 -> Unit 7 (Student's boook)

E.LISTENING :

Revision of listening from Unit 1 to Unit 7

